

Số: /BC-UBND

Sơn Trà, ngày 18 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình và kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn xã Sơn Trà

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Công tác ban hành văn bản triển khai thực hiện

Chương trình giảm nghèo bền vững: Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 14/5/2024 của UBND xã Sơn Trà về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Sơn Trà; Kế hoạch số; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 30/5/2024 của UBND xã Sơn Trà về việc thực hiện Dự án 2 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Sơn Trà; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 30/5/2024 của UBND xã Sơn Trà về việc thực hiện Tiểu Dự án 1 - Dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Sơn Trà; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 15/3/2024 của UBND xã Sơn Trà về việc kiểm tra tình hình thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Sơn Trà năm 2022 và 2023; Thông báo số 33/TB-UBND ngày 03/6/2024 của UBND xã Sơn Trà Về việc tiếp nhận hồ sơ Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Dự án 2 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024; Thông báo số 34/TB-UBND ngày 03/6/2024 của UBND xã Sơn Trà Về việc tiếp nhận hồ sơ Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Tiểu Dự án 1 - Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024; Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 25/3/2024 của UBND xã Sơn Trà Về việc phân công cán bộ, công chức phụ trách tổ chức, triển khai thực hiện các Dự án, Tiểu Dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2023 và 2024.

Chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Ban hành Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 14/5/2024 của UBND xã Sơn Trà về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 30/5/2024 của UBND xã Sơn Trà về việc thực hiện Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024; Thông báo số 32/TB-UBND ngày 03/6/2024 của UBND xã Sơn Trà Về việc tiếp nhận hồ sơ dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng (Tiểu Dự án 2, Dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024); Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 25/3/2024 của UBND xã Sơn Trà

về việc phân công cán bộ, công chức phụ trách tổ chức, triển khai thực hiện các Dự án, Tiểu Dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Sơn Trà năm 2024.

2. Công tác phối hợp: UBND xã phối hợp với Mặt trận, các hội đoàn thể tổ chức triển khai các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia đến toàn thể nhân dân thông qua các buổi họp giao ban, họp thôn, tiếp xúc cử tri.

3. Tình hình thực hiện chế độ báo cáo: Thực hiện thông tin, báo cáo đảm bảo theo quy định.

4. Tình hình, kết quả thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt các dự án thuộc chương trình: Đúng theo văn bản hướng dẫn của cơ quan chủ quản Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững.

5. Việc chấp hành các biện pháp xử lý của chủ quản chương trình, chủ trì dự án thành phần: Không có.

6. Công tác báo cáo và đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt quá thẩm quyền: Không có.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN.

1. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2024.

1.1. Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn (ĐBKK) vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo

*** Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.**

- Tổng kinh phí: 759.000.000 đồng. Trong đó: Ngân sách trung ương bố trí 660.000.000 đồng (trong đó: vốn sự nghiệp 660.000.000 đồng); ngân sách tỉnh bố trí 66.000.000 đồng (trong đó: vốn sự nghiệp 66.000.000 đồng); ngân sách huyện bố trí 33.000.000 đồng (trong đó: vốn sự nghiệp 33.000.000 đồng); huy động khác 0 đồng.

- Số công trình được đầu tư trong đó: Thực hiện đầu tư sửa chữa 01 công trình giao thông nông thôn (công trình: Sửa chữa Đường xã: Eo Xà Lan đi thôn Sơn (nối tiếp).

- Kết quả giải ngân: Chưa giải ngân.

1.2. Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

- Tổng kinh phí: 966.000.000 đồng. Trong đó: Ngân sách trung ương bố trí 800.000.000 đồng; ngân sách tỉnh bố trí 80.000.000 đồng, ngân sách huyện bố trí 40.000.000 đồng; huy động khác 46.000.000 (các hộ tham gia dự án đối ứng).

- Số mô hình giảm nghèo: Triển khai 02 dự án chăn nuôi bò cái nội sinh sản của 02 nhóm cộng đồng. Số hộ thụ hưởng 15 hộ nghèo, cận nghèo. Định mức hỗ

trợ 03 con bò cái/hộ.

- Kết quả giải ngân: Chưa thực hiện giải ngân.

1.3. Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

- Tiêu dự án 1. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

+ Tổng kinh phí: 603.750.000 đồng. Trong đó: Ngân sách trung ương bố trí 500.000.000 đồng; ngân sách tỉnh bố trí 50.000.000 đồng, ngân sách huyện bố trí 25.000.000 đồng; huy động khác 28.750.000 đồng (theo các nguồn).

+ Số mô hình hoặc dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp: Triển khai 01 dự án hỗ trợ bò cái nội sinh sản của 1 nhóm cộng đồng. Định mức hỗ trợ 03 con bò/hộ.

+ Kết quả giải ngân: Chưa giải ngân.

1.4. Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

- Tiêu dự án 1. Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn

+ Tổng kinh phí 103.500.000 đồng. Trong đó: Vốn ngân sách Trung ương 90.000.000; vốn ngân sách tỉnh 9.000.000, vốn ngân sách huyện 4.500.000 đồng.

+ Kết quả thực hiện: Đang triển khai thực hiện.

+ Kết quả giải ngân: Chưa thực hiện giải ngân.

- **Tiêu dự án 2. Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

Tổng kinh phí thực hiện: 23.000.000 đồng. Trong đó: Vốn ngân sách Trung ương 20.000.000; vốn ngân sách tỉnh 2.000.000, vốn ngân sách huyện 1.000.000 đồng.

- **Nội dung thực hiện:** Đang triển khai nội dung hỗ trợ người làm công tác trực tiếp giới thiệu, tư vấn cho người lao động và thân nhân người lao động làm việc ở nước ngoài.

+ Kết quả giải ngân: Chưa thực hiện giải ngân.

- **Tiêu dự án 3. Hỗ trợ việc làm bền vững**

- **Tổng kinh phí thực hiện:** 23.000.000 đồng. Trong đó: Vốn ngân sách Trung ương 20.000.000; vốn ngân sách tỉnh 2.000.000, vốn ngân sách huyện 1.000.000 đồng.

- **Nội dung thực hiện:** Chi hội nghị tập huấn rà soát viên của tổ rà soát thu thập, thống kê thông tin thị trường lao động gắn với dữ liệu Quốc gia dân cư (1 tổ/thôn); Chi khảo sát, thu thập thống kê thông tin thị trường lao động gắn với dữ liệu dân cư Quốc gia.

+ Kết quả giải ngân: Chưa thực hiện giải ngân.

1.5. Dự án 5. Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo

- **Tổng kinh phí thực hiện:** 8.050.000.000 đồng. Trong đó: Vốn ngân sách Trung ương 7.000.000.000 đồng; vốn ngân sách tỉnh 700.000.000, vốn ngân sách huyện 350.000.000 đồng.

- **Nội dung thực hiện:** Xây dựng mới 166 ngôi nhà, sửa chữa 18 ngôi nhà. Đã tổ chức nghiệm thu giai đoạn 1 đối với 50 hộ.

+ Kết quả giải ngân: Chưa giải ngân.

1.6. Dự án 6. Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

- Tiểu dự án 2. Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

- **Tổng kinh phí thực hiện:** 11.500.000 đồng. Trong đó: Vốn ngân sách Trung ương 10.000.000; vốn ngân sách tỉnh 1.000.000, vốn ngân sách huyện 500.000 đồng.

- **Nội dung thực hiện:** Tổ chức đối thoại về chính sách giảm nghèo 6 thôn trên địa bàn xã.

+ Giải ngân: Chưa giải ngân.

1.7. Dự án 7. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

- Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

- **Tổng kinh phí thực hiện:** 46.000.000 đồng. Trong đó: Vốn ngân sách Trung ương 40.000.000; vốn ngân sách tỉnh 4.000.000, vốn ngân sách huyện 2.000.000 đồng.

- **Nội dung thực hiện:** Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các dự án, chính sách; tổ chức điều tra, đánh giá hộ nghèo, hộ cận nghèo giữa năm và cuối năm.

* Kết quả giải ngân: Chưa thực hiện giải ngân.

2. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2024.

2.1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt.

2.1.1. Hỗ trợ nhà ở:

- **Tổng kinh phí:** 276.000.000 đồng (Theo Quyết định số 1301/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND huyện Trà Bồng).

- **Nội dung thực hiện:** Hỗ trợ xây dựng mới 06 ngôi nhà cho hộ nghèo. Hiện đang triển khai thực hiện.

- **Kết quả giải ngân:** Chưa giải ngân.

2.1.2. Hỗ trợ đất ở:

- **Tổng kinh phí:** 552.000.000 đồng (Theo Quyết định số 1301/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND huyện Trà Bồng).

- **Nội dung thực hiện:** Hỗ trợ đất ở cho hộ nghèo sinh sống tại vùng đặc

biệt khó khăn. Hiện đang triển khai thực hiện.

- **Kết quả giải ngân:** Chưa giải ngân.

2.1.3. Hỗ trợ tình trạng thiếu nước sinh hoạt.

- **Tổng kinh phí:** 460.000.000 đồng.

- **Nội dung thực hiện:** Hỗ trợ hộ nghèo sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn có khó khăn về nước sinh hoạt. Đang triển khai thực hiện.

- **Kết quả giải ngân:** Chưa giải ngân.

2.1.4. Hỗ trợ chuyển đổi nghề:

+ **Tổng kinh phí thực hiện:** 345.000.000 đồng.

+ **Nội dung:** Hỗ trợ các hộ nghèo thiếu đất sản xuất mua máy móc chuyển đổi nghề. Đang triển khai thực hiện.

- **Kết quả giải ngân:** Chưa giải ngân.

2.2. Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết.

+ **Tổng kinh phí thực hiện:** 517.500.000 đồng. Trong đó: Ngân sách Trung ương là 450.000.000 đồng; ngân sách tỉnh 45.000.000 đồng; ngân sách huyện 22.500.000.

+ **Nội dung:** Hỗ trợ kinh phí di chuyển các hộ từ nơi ở cũ đến nơi tái định cư.

- **Kết quả giải ngân:** Chưa giải ngân.

2.3. Dự án 3: Hỗ trợ sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị.

2.3.1. Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân.

* **Nội dung 1: Khoán bảo vệ rừng:**

+ **Tổng kinh phí thực hiện:** 9.000.000 đồng.

+ **Nội dung:** Hỗ trợ kinh phí khoán bảo vệ rừng.

- **Kết quả giải ngân:** Chưa giải ngân.

* **Nội dung 2: Hỗ trợ bảo vệ rừng:**

+ **Tổng kinh phí thực hiện:** 28.000.000 đồng.

+ **Nội dung:** Hỗ trợ bảo vệ rừng.

- **Kết quả giải ngân:** Chưa giải ngân.

+ **Nội dung 2:** Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư.

+ **Tổng kinh phí thực hiện:** 920.000.000 đồng.

+ **Nội dung:** Hỗ trợ con giống cho hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đang triển khai

thực hiện.

- **Kết quả giải ngân:** Chưa giải ngân.

2.4. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và MN và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực dân tộc.

+ **Tiểu dự án 1:** Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và MN:

+ **Tổng kinh phí thực hiện:** 2.300.000.000 đồng.

+ **Kết quả thực hiện:** Đầu tư xây dựng 02 công trình.

- Công trình BTXM tuyến đường tổ 6 đến tổ 5 thôn Trà Xương (GD1), tổng mức đầu tư 1.150 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2024 là 385 triệu đồng, đã giải ngân 353,357 triệu đồng. Hiện đơn vị thi công đã thực hiện đạt 70% khối lượng công trình.

- Công trình BTXM tuyến UBND xã - thôn Đông (GD4), tổng mức đầu tư 1.150 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2024: 385 triệu đồng, đã giải ngân 353,956 triệu đồng. Hiện đơn vị thi công đã thực hiện đạt 35% khối lượng công trình.

2.5. Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp bách đối với phụ nữ và trẻ em

+ **Tổng kinh phí thực hiện:** 253.000.000 đồng.

+ **Nội dung thực hiện:** Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em; Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em; Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng, giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị; Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng.

+ **Đơn vị chủ trì thực hiện:** Hội liên hiệp Phụ nữ xã.

6. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS và MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình.

+ **Tiểu Dự án 3:** Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình.

+ **Tổng kinh phí thực hiện:** 34.500.000 đồng.

+ **Nội dung:** Tuyên truyền, biểu dương, khen thưởng gương điển hình tiên tiến trong thực hiện Chương trình; Tổ chức giám sát đầu tư của cộng đồng; Tổ

chức thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

- **Kết quả giải ngân:** Chưa giải ngân.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC.

- Các nhóm cộng đồng chưa tự xây dựng được các các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (giao cho cán bộ, công chức xã hỗ trợ làm thay).

- Việc triển khai dự án nhà ở gặp nhiều khó khăn, mức hỗ trợ ít, giá vật liệu cao, đặc biệt là cát xây dựng, một số hộ xây dựng trên diện tích đất chưa được cấp giấy chứng nhận sử dụng đất.

- Số lượng công chức xã còn thiếu dẫn đến việc thực hiện các nhiệm vụ quá tải so với khả năng thực hiện công việc.

- Trình độ, năng lực hiểu biết về Chương trình mục tiêu quốc gia của người dân còn hạn chế.

- Một số hộ dân chưa thực sự muốn thụ hưởng chính sách, sợ phải thoát nghèo.

- Địa hình tự nhiên phức tạp, các khu dân cư sinh sống rải rác, không tập trung gây khó khăn trong việc tổ chức họp thôn, triển khai các dự án.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP.

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, nhất là người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nhằm thực hiện đạt được các mục tiêu của Kế hoạch đề ra.

2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Dự án thuộc Chương trình; trong đó chú trọng đến việc các vấn đề cần thiết, bức xúc, nâng cao thu nhập cho người dân như hỗ trợ các dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị do các tổ chức kinh tế và người dân trong vùng cùng tham gia thực hiện...; cần có phương pháp mới, cách làm mới trong việc hỗ trợ thực hiện các dự án phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương.

3. Các ngành chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ được giao tham mưu UBND xã triển khai thực hiện có hiệu quả.

4. Thực hiện đồng bộ các giải pháp huy động vốn đảm bảo thực hiện Chương trình theo Kế hoạch này và Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 được UBND tỉnh duyệt tại Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 và UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 4130/QĐ0-UBND ngày 03/10/2022. Tăng cường vận động các nguồn lực ngoài ngân sách, các doanh nghiệp tham gia vào các dự án hỗ trợ, đầu tư của Chương trình; sử dụng có hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách. Lồng ghép việc thực hiện các Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội khác.

5. Tập huấn, nâng cao năng lực cho cộng đồng trong việc áp dụng kiến thức mới, kỹ thuật mới trong phát triển sản xuất phù hợp với vùng đồng bào dân tộc

thiểu số và vùng đặc biệt khó khăn; phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, sử dụng tốt công cụ giám sát của cộng đồng trong việc giám sát, đánh giá.

6. Tổ chức kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc tổ chức thực hiện tại địa phương; kịp thời giải quyết hoặc tham mưu UBND huyện đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình; tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu 6 tháng đầu năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024. UBND xã kính báo cáo HĐND xã./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND xã;
- Các ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- VPTK; TCKT; ĐC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Bài